

Bỏ Quên Quá Khứ

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Đầu hè 2005, Quỳnh Châu “tình nguyện” đưa hai đứa con còn ở nhà là Ân 17 tuổi và Diễm Lệ 16 tuổi đi với tôi khi tôi đi họp ở Hoa Thịnh Đốn. Tuy cả nhà cùng đi thăm thủ đô, đây không hẳn là một chuyến nghỉ hè gia đình thường thấy trong xi-nê: Vợ chồng con cái sum vầy vui cười nắm tay nhau đi thăm thú phong cảnh. Chúng tôi sẽ không làm được điều này một phần vì trong tuần tôi phải đi họp và chỉ có thể gặp gia đình vào buổi tối hay trong khoảng thời gian từ trưa thứ Sáu phiên họp kết thúc đến sáng Chủ Nhật chúng tôi ra phi trường Quốc gia Washington Ronald Reagan bay về. Nhưng lý do chính là lời hứa của tôi với các con trước đây.

Ngày trước, tôi giao hẹn với Mạc con trai đầu lòng là khi Mạc tới 16 tuổi, Mạc sẽ được cho lên thành phố lớn và tự do đi chơi một mình. Đến năm đó, tôi đi họp ở Chicago và dẫn Mạc theo. Trong lúc tôi họp, Mạc tự mình đi thăm dò thành phố và chiều về khách sạn cùng với tôi ra phố Tàu trên đường Wentworth ăn tối. Năm ngoái, đến lượt Ân, tôi cũng đi họp ở Chicago và dẫn Ân theo. Mọi việc suôn sẻ tương tự như với Mạc, và tôi và Quỳnh Châu không thấy có điều gì đáng e ngại. Nay đến lượt Diễm Lệ, cô út nhắc lại lời hứa và nhất định,

“Con sẽ đi xem Hoa Thịnh Đốn một mình và tối gặp lại ba má ở khách sạn.”

“Ân cũng muốn đi chơi như Diễm Lệ,” Ân xen vào; các cô cậu Mỹ lú tuổi choai choai thích độc lập, không muốn bị người lớn câu thúc.

Quỳnh Châu thực sự chới với. Nàng ngó người nhìn tôi và mong tôi sẽ từ chối vì Diễm Lệ là con gái, nàng không muốn cho lang thang không ai che chở ở thành phố lạ. Vả lại, cả nhà đi nghỉ hè, không lý mạnh ai nấy đi mỗi người một ngả? Nhưng tôi không có cách nào khác hơn là gật đầu ưng thuận và không tranh biện như thường làm. Tôi có thói quen cho con cãi tay đôi khi con muốn làm điều gì trái ý tôi hay Quỳnh Châu. Con phải thuyết phục tôi để được phép làm điều mong muốn, và ngược lại nếu thua lý sẽ không được làm. Đặc biệt là Diễm Lệ hầu như luôn luôn đạt phần thắng nên Quỳnh Châu thường than,

“Chồng chiều con nhỏ quá, làm hư nó.”

“Con gái thương cha, con trai thương mẹ,” tôi bào chữa lấy lệ, “Mình chỉ có một cô công chúa mà không chiều sao được.”

Lần này, rõ ràng tôi không thể thắng cô út thông minh và lanh lợi nhất nhà. Thế là chương trình của Quỳnh Châu bị đảo lộn hoàn toàn. Thay vì đưa con đi thăm những địa điểm hay ho có ý nghĩa lịch sử và đáng nhớ nhất của thủ đô, nàng tìm thăm những người quen trong vùng Hoa Thịnh Đốn lâu nay chưa có dịp gặp. Không dè, nhờ vậy mà ai nấy đều *thơ thối hân hoan*: Vợ chồng tôi được rảnh tay thăm viếng người quen như một cặp vợ chồng son và mỗi tối về khách sạn, nghe hai con kể lại những khám phá thú vị về nơi đô hội.

Chiều thứ Sáu, Diễm Lệ và Ân vui mừng hớn hở khi được Quỳnh Châu đồng ý cho xuống phố ăn *pizza* (một loại bánh mì dẹt gốc Ý rất thông dụng), thay vì theo chúng tôi đi ăn nhà hàng với vợ chồng “cậu Ba” là họa sĩ Vũ Trương; cậu là em bà con bên ngoại của Quỳnh Châu mà tôi sẽ gặp

lần đầu. Vũ Trương đón chúng tôi ở khách sạn với chiếc xe Mercedes Benz sang trọng và đưa chúng tôi đến một nhà hàng Việt nam trong phố Hoa Thịnh Đốn.

Nhà họa sĩ lớn hơn tôi sáu, bảy tuổi, dáng người cao lớn, tóc cắt ngắn, và giọng nói từ tốn thực ra là một khoa học gia làm việc cho Tổng nha Hàng không và Không gian Quốc gia (NASA) Hoa kỳ tại Trung tâm Không gian Goddard ở Greenbelt, Maryland cách Hoa Thịnh Đốn khoảng bảy dặm Anh. Hội họa chỉ là nghề tay trái, và ngoài ra, anh còn là một nhà văn viết bài lý luận và phê bình văn học. So với anh, tôi chỉ là một kỹ sư vô danh tiểu tốt. Tôi nhìn anh và thấy ngỡ ngợ,

“Ngày làm luận án tiến sĩ kỹ sư tại Đại học Khoa học Sài gòn, dường như tôi đã gặp cậu dăm bảy lần. Nhưng hồi đó cậu đâu phải tên Trương.” Tôi gọi anh bằng “cậu” và chị (vợ anh) bằng “mợ” là gọi thế cho các con; đúng ra anh chị thuộc vai em Quỳnh Châu.

“Tôi tên là Vũ Hoàng San, ‘Vũ Trương’ chỉ là bút hiệu mà bạn bè văn nghệ quen miệng gọi. Tôi cũng mừng tượng đã gặp anh ở trường Khoa học. Tôi học cao học toán và sửa soạn luận án tiến sĩ đệ tam cấp, bị động viên vào trường Bộ Binh Thủ Đức, và ra trường được biệt phái về dạy học,” anh giải thích.

“Cậu dạy học ở đâu?” tìm được “đồng nghiệp,” tôi hỏi tới.

“Cuối năm 1972, Đại học Cộng đồng Duyên hải mở ở Nha Trang, tôi được bổ nhiệm về dạy toán và làm trưởng phòng Sinh viên vụ, phụ trách sinh hoạt ngoại khóa của sinh viên.”

Đầu thập niên 1970, khi cuộc hòa đàm diễn ra ở Paris, trong lúc Việt Cộng (“VC”) một mực xua quân từ ngoài Bắc vào miền Nam đánh giết và thí mạng, chính phủ Việt Nam Cộng hòa (“VNCH”) ráo riết thực hiện kế hoạch kinh tế hậu chiến để tái thiết quốc gia khi hòa bình tái lập. Về mặt giáo dục, nhằm huấn nghệ quân nhân giải ngũ trở về đời sống dân sự, chính phủ thành lập các trường đại học cộng đồng với sự tham gia đóng góp, xây dựng, và quản trị của địa phương: Đại học Tiền giang ở Mỹ Tho đặt trọng tâm vào nông nghiệp (1971), Đại học Duyên hải (“ĐHĐH”) ở Nha Trang hướng về nông ngư nghiệp (1972), Đại học Quảng Đà ở Đà Nẵng (1974), và Đại học Long Hồ ở Vĩnh Long (chưa hoạt động). Về phía tư nhân, giáo hội Công giáo thành lập Đại học Regina Pacis ở Sài gòn dành cho nữ sinh viên (1973).

ĐHĐH có sứ mạng đào tạo nhân viên trung cấp cho ba tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận, và Phú Yên. Niên khóa đầu tiên, trường chưa có cơ sở nên sinh viên học tại viện Hải dương học gần hải cảng Cầu Đá trên vịnh Nha Trang xinh đẹp, văn phòng trường đặt tại góc đường Biệt Thự và đường Lê văn Duyệt, và các phòng thí nghiệm vật lý, hóa học, động vật, thực vật, và địa chất đặt tại khuôn viên văn phòng và viện Hải dương học. Năm sau, trường được cấp khu nhà trên đèo Rù Rì trước là căn cứ Sư đoàn Bạch Mã Đại Hàn, dời trường sở về đó, và có xe buýt chạy từ Nha Trang ra đèo Rù Rì đưa đón sinh viên và nhân viên.

San thuộc gia đình công chức gốc Nam đã sống ở Huế rồi vào Nha Trang. Anh sinh ra và lớn lên ở thành phố dừa xanh cát trắng hiền hòa tôi từng xem là quê nhà thứ hai. Chị San quê ở Thành (thành cổ Diên Khánh được chúa Nguyễn Ánh xây năm 1793) cách Nha Trang chừng 10 cây số về phía tây và nằm bên phải Quốc lộ 1. Nhưng người đàn bà gần lục tuần mà còn mang nét đẹp duyên dáng của thời son trẻ không nói giọng “*đi Nhe Treng eng con ké*” (đi Nha Trang ăn con cá)

như dân Khánh Hòa chính hiệu. Trước năm 1975, chị là giáo sư quốc văn trường Nữ Trung học Huyền Trân (lúc mới mở có tên Nữ Trung học Nha Trang). Tôi nhận “đồng hương,”

“Hồi đó nhà tôi ở ngoài cầu Xóm Bống và nằm giữa Hòn Chồng ở Đồng Đế và Tháp Bà. Nhưng mỗi lần về thăm Nha Trang, tôi ở nhà ông chú ở số 3 đường Bạch Đằng trong phố để tiện đi chơi với bạn.”

“Có phải chú anh là Đại úy Dền không? Nhà *ổng* nằm xéo bên kia đường nhà ông bà già *tui*. Ông già *tui* cũng là sĩ quan quân đội mình, sau năm 1975 cũng giống như ông Dền đi tù ‘cải tạo’ *mút mùa* ở trại Xuân Phước ngoài Phú Yên,” chị reo nhẹ.

Tôi chợt nhớ ra,

“Nhà ông bà già mợ có mấy cô tóc dài đẹp đẹp hát hay và hay hát, em của mợ phải không? Bây giờ các cô đó ra sao?”

“Ngày anh San bắt đầu làm việc cho viện Đại học Duyên hải, con lớn nhất mới 17. Bây giờ tụi *hắn* đã con cháu đùm đề,” chị San chép miệng.

“Lúc đó tôi mới ngoài ba mươi, nhiệt huyết còn sôi sục, và quyết *đem bạch ốc xây lại lâu đài*,” San xen vào, “Tôi may mắn làm trưởng phòng Sinh viên vụ của một đại học tân lập và toàn quyền định chương trình và hướng đi tương lai của mình.”

Với sự thành lập ĐHĐH, Nha Trang hãnh diện chuyển mình thành một thành phố đại học, và dân chúng mong mỏi những sinh hoạt sinh viên, văn học, và nghệ thuật như ở Sài Gòn, Huế, và Đà Lạt. Để thực hiện hoài bão của mình, San mời văn nghệ sĩ bằng hữu đến sinh hoạt với sinh viên và những người yêu nghệ thuật của thành phố. Sinh hoạt của đại học gồm các cuộc triển lãm tranh, những buổi mạn đàm về văn nghệ và thi ca, và hào hứng nhất là các đêm lửa trại trong khuôn viên ĐHĐH trên đồi Rù Rì. Trong ánh lửa bập bùng, sinh viên hát những ca khúc hướng thượng và quây quần trò chuyện với văn nghệ sĩ được mời tới dự.

Nghĩ đến Tháng Tư Đen, tôi bùi ngùi hỏi San,

“Đầu tháng Tư năm 1975 Nha Trang thất thủ, Việt Cộng vào, cậu mợ đi đâu?”

“Tụi tôi kẹt lại Nha Trang. Vì đã sinh hoạt và tiếp xúc rộng rãi với mọi giới trong thành phố, tôi bị mấy đứa nằm vùng vu cáo làm tay sai dọ thám cho CIA [sở Trung ương Tình Báo Hoa Kỳ]. Bị tập nã ráo riết, tôi trốn chui trốn nhủi hơn một năm rồi vượt biển qua Phi Luật Tân, đành lòng để nhà tôi và hai đứa con ở lại.”

Đầu năm 1977, San rời Nha Trang trên chiếc ghe đánh cá mong manh cùng với bốn bạn đồng hành. Năm người thay phiên nhau lái ghe vượt đại dương nhắm hướng Manila, Phi Luật Tân trực chỉ và liều mạng giao số phận cho Trời vì trong nhóm không ai có kiến thức hay kinh nghiệm hải hành. Họ may mắn đến được Manila sau những ngày vượt biển hãi hùng và là những thuyền nhân đầu tiên đến Phi Luật Tân tỵ nạn sau biến cố đổi đời 1975.

Với đầy đủ giấy tờ chứng minh, San được chấp thuận cho tỵ nạn ở Hoa Kỳ dễ dàng. Anh xoay xở đi học lại tại Đại học Pennsylvania ở Philadelphia, Pennsylvania và lấy bằng Cao học Vật lý Hạt nhân; học tại Đại học George Washington ở Hoa Thịnh Đốn và lấy bằng Tiến sĩ Khoa học về Điện trong Kỹ thuật Không gian; và năm 1980 bắt đầu làm việc cho NASA. Anh làm giấy tờ bảo

lãnh vợ con, nhưng mãi đến mười năm sau ngày anh vượt biển, vợ chồng con cái mới được đoàn tụ. Mười năm dài!

* * *

Khi bữa ăn đi qua quá nửa và San uống đến ly rượu vang thứ hai, anh bắt đầu nói về hoạt động văn nghệ hiện tại của mình. Sau khi gia đình an cư, anh trở lại với đam mê thời trai trẻ là vẽ tranh và viết văn. Trong vùng Hoa Thịnh Đốn, anh có tiếng *chiêu hiền đãi sĩ*; nhà anh tại Woodmore, Maryland cách Hoa Thịnh Đốn chừng 15 dặm về phía tây là chỗ gặp gỡ thường xuyên của một số văn nghệ sĩ sống ở Hoa kỳ cũng như nhiều cây bút từ Việt nam sang. Nhóm người sau là những nhà văn VC danh tiếng được Hà nội cử sang công tác. Họ đến nhà anh để được ăn ở miễn phí và ngoài mặt nói để tìm hiểu và trao đổi ý kiến văn nghệ, nhưng thực ra để tuyên truyền và móc nối với các nhân vật thiên Cộng.

Danh tiếng thích quảng giao của San vang về Việt nam. Trong chuyến về thăm quê nhà gần đây, anh được văn nghệ sĩ VC đón tiếp nồng hậu. Một nhà văn VC nổi tiếng viết một bài rất dài đăng trên số Xuân báo *Sài gòn Tiếp thị* hết lời ca tụng anh và gia đình. Nhà văn này đưa anh về Quảng Nam để xem xét dự án thành lập Đại học Phan Chu Trinh và yêu cầu anh giữ một chức vụ quan trọng của trường đại học, nhưng anh không nhận lời. Tóm lại, anh rất đặc ý vì đã được VC đãi đằng trọng hậu và dự tính,

“Năm tới về hưu, không còn làm việc cho NASA, tôi sẽ đưa nhà tôi về Việt nam sinh sống và vui hưởng tuổi già.”

Chuyện *áo gấm xanh xang về làng* của San khiến tôi đang ăn, nghẹn ngang. Anh đến Hoa kỳ tỵ nạn và thành công vượt bậc trong lãnh vực khoa học. Nhưng rồi anh lại *bỏ quên quá khứ*: Được VNCH nuôi nấng và giáo dục thành tài. Lẩn trốn VC hơn một năm. Vượt biển với bao khó khăn kinh hoàng. Chờ đợi vợ con mười năm đằng đẳng trong lúc họ chịu đói rách khổ sở dưới ách Cộng sản. San đã quên hết tất cả. Tôi đâm ra tự hỏi tại sao mình đến nhà hàng này với vợ chồng anh mà không đi ăn *pizza* với con.

Nguyễn Ngọc Hoa
Ngày 9 tháng Bảy, 2025